

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST
Ngày: 26 - 9 - 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Hưng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Nguyễn Thị Chiêu.

+ Bà Nguyễn Thị Sen.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ ĐÌNH T**, sinh năm 1990 tại xã Đ, huyện H, thành phố H; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe ta xi; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lê Đình M và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa; danh chỉ bản số 156 ngày 23/6/2017 do Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2017; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1994; trú quán: Thôn T, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Công ty cổ phần TM&DV LA. Địa chỉ: phường P, quận T, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn D, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Văn T, chức vụ: Trưởng phòng điều hành công ty; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Đình T là lái xe Ta xi cho Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ LA. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, T đang chờ khách thì nhận được điện thoại di động của Trần Văn T hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ ma túy loại Ketamine.

T đồng ý bán. Hai bên thỏa thuận 10 viên ma túy tổng hợp giá 4.500.000 đồng, 01 chỉ ma túy Ketamine giá 4.000.000 đồng, hẹn T đến khu vực quán Karaoke 5 sao ở khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô Huyn dai i10, biển kiểm soát 30E-164.08 mang ma túy đến điểm hẹn để bán cho T. Đến nơi thấy T đang đứng chờ ở ngoài đường, T bảo T lên xe ô tô của T. Trong xe ô tô, T và T đang thực hiện việc mua bán ma túy thì bị Công an xã T, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của T: Thu trong cốc thủy tinh để ở hốc cánh cửa trước bên trái xe ô tô (cạnh ghế lái nơi T đang ngồi) 01 túi ni lông nhỏ màu trắng, bên trong có 10 viên nén hình tròn màu xanh (T khai là ma túy dạng “Kẹo”) (được niêm phong mẫu số 01), 01 túi ni lông nhỏ màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng đục (T khai là ma túy dạng “Ke”) (được niêm phong mẫu số 02), thu của T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu ghi đen đã qua sử dụng, kèm sim số 016778766986, 01 cốc thủy tinh cao 10cm, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0272152, 01 xe ô tô Huyn dai i10 biển kiểm soát 30E-164.08.

Tại kết luận giám định số 4717/KLGD-PC54 ngày 15/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 10 viên nén hình tròn màu xanh, một mặt có in dấu “ – ”, một mặt in chữ “LV”, (ký hiệu mẫu số 01), đều là ma túy MDMA, tổng trọng lượng 3,239gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (ký hiệu mẫu số 02) là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 2,122 gam.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 12/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố Lê Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Lê Đình T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy, 01 cốc thủy tinh màu trắng, miệng cốc có đường kính khoảng 07cm, đáy cốc có đường kính khoảng 05cm; sung quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu ghi đen kèm theo sim số 016778766986

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, qua xét hỏi, tranh luận bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai Trần Văn T là người mua ma túy, phù

hợp lời khai người làm chứng, phù hợp kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/6/2017 Lê Đình T đến khu vực bến xe Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội mua 01 gói 10 viên ma túy dạng MDMA giá 4.000.000 đồng, 01 gói ma túy dạng Ketamine giá 3.200.000 đồng, giấu vào cốc thủy tinh để trong xe ô tô, mục đích ai mua sẽ bán. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/6/2017 Trần Văn T gọi điện thoại và thỏa thuận mua của Lê Đình T 10 viên ma túy tổng hợp giá 4.500.000 đồng, 01 chỉ ma túy Ketamine giá 4.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô Hyundai i10, biển kiểm soát 30E-164.08 mang ma túy đến khu vực quán Karaoke 5 sao ở khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền. Đến nơi, T lên xe ô tô của T, hai bên đang thực hiện việc mua bán ma túy thì bị Công an xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Ma túy bị thu giữ là ma túy MDMA trọng lượng 3,239 gam và ma túy loại Ketamine trọng lượng 2,122 gam, tổng trọng lượng 5,361 gam. Hành vi của Lê Đình T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội. Từ nghiện ma túy là nguyên nhân gây ra căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Trong khi Nhà nước đang tích cực tuyên truyền tác hại của ma túy và đấu tranh chống tệ nạn ma túy, nhưng bị cáo lại tiếp tay cho tệ nạn ma túy, gây bất bình trong nhân dân, vì vậy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, đồng thời là bài học để phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động lương thiện, phạm tội lần đầu, sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T khai ngày 21/6/2017 bị cáo mua ma túy của của người thanh niên khoảng 25 tuổi ở khu vực bến xe Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đã điều tra, xác minh nhưng không rõ người đàn ông đó là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn T là người hỏi mua ma túy của T nhưng chưa nhận được ma túy thì bị phát hiện. Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

* Các biện pháp tư pháp.

Xe ô tô Hyundai i10, biển kiểm soát 30E-164.08 là của Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ LA, Lê Đình T chỉ là người lái xe thuê, Công ty không biết T dùng xe để mua bán ma túy. Ngày 25/7/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ LA xe ô tô cùng 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0272152 là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 22/6/2017 Trần Văn T nộp 500.000 đồng cho cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng. Đây là số tiền Toán dùng để mua ma túy của T, nhưng chưa kịp đưa cho T thì bị bắt. Xét thấy việc mua bán ma túy của T và T chưa được thực hiện. Số tiền này là của riêng T, ngày 30/8/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại T là đúng quy định của pháp luật.

Điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0976.458.583 của Trần Văn T dùng để liên hệ mua bán ma túy, đây là vật chứng liên quan đến vụ án, đáng lẽ cần phải tạm giữ để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đã trả lại T điện thoại di động là không đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng cần rút kinh nghiệm khi xử lý vật chứng của vụ án.

- Về xử lý vật chứng: Số ma túy 3,293 gam nhóm MDMA và 2,122 gam ma túy Ketamine được đựng trong 02 bao gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội là vật cấm lưu hành, cũng như 01 cốc thủy tinh không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy. Điện thoại di động hiệu Nokia màu ghi đen đã qua sử dụng, kèm theo sim số 016778766986 của Lê Đình T là phương tiện bị cáo T liên lạc khi mua bán ma túy, nên tịch thu sung quỹ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T **26 (hai sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam là ngày 22/6/2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,293 gam ma túy nhóm MDMA và 2,122gam ma túy Ketamine đựng trong 02 bao gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và 01 cốc thủy tinh đường kính miệng cốc khoảng 07cm, đường kính đáy cốc khoảng 05cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen ghi đã qua sử dụng kèm theo sim số 016778766986.

(Các vật chứng trên, theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập ngày 12/9/2017).

3. Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Đình T có quyền kháng cáo bản án; công ty cổ phần TM&DV LA có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Văn T có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hưng

